

Số: 10/NQ-HĐND

Định An, ngày 22 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về Kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐỊNH AN**  
**KHÓA V – KỲ HỌP THỨ TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của UBND xã Định An về Kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội năm 2024, Báo cáo của các ngành, Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến của các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân xã tán thành nội dung đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu năm 2024 nêu trong Báo cáo của UBND xã, đồng thời quyết nghị:

**1. Về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2023**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ V, nhiệm kỳ 2020-2025, và Nghị quyết HĐND xã khóa V, nhiệm kỳ 2021-2026 về kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng và an ninh năm 2023. Sự phát triển Kinh tế xã hội gặp nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương đã đoàn kết thống nhất ý chí và hành động, nỗ lực phấn đấu đạt được nhiều thành tựu quan trọng và khá toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh. Ủy ban nhân dân xã tập trung chỉ đạo, điều hành bám sát mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong các Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã chủ động, linh hoạt và phát huy được những mặt tích cực, thuận lợi, vượt qua những khó khăn, thách thức để duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế theo đúng định hướng; kết quả đến cuối năm 2023 đa số các chỉ tiêu thực hiện đều đạt và vượt so với Nghị quyết đề ra, cụ thể như sau:

*(Kết quả thực hiện năm 2023 theo phụ lục 1 kèm theo)*

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế, xã hội của xã cũng còn một số khó khăn, hạn chế như:

- Việc thực hiện bộ chỉ số theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 còn ở mức thấp.

- Tình hình phạm pháp hình sự, tai, tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng so với năm 2022.

## **2. Kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội năm 2024**

### **2.1. Mục tiêu tổng quát**

Phấn đấu giữ vững tốc độ tăng trưởng kinh tế; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế phát triển bền vững theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp-xây dựng và thương mại-dịch vụ. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tăng cường công tác bảo vệ môi trường; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân; kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

### **2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

*(Phụ lục 2 đính kèm)*

### **2.3. Nhiệm vụ và giải pháp**

HĐND xã thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội năm 2024 theo báo cáo của UBND xã, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND xã, đồng thời nhấn mạnh một số giải pháp sau:

- Các ngành, đoàn thể tập trung triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 theo đúng chính sách, chế độ hiện hành. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công 2024, xây dựng kết cấu hạ tầng, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. Quan tâm thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm thu hút mọi nguồn lực cùng với ngân sách nhà nước đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo Nghị quyết và các Chương trình hành động của Đảng ủy; chú trọng các công trình quan trọng, tạo sức lan tỏa lớn. Tăng cường công tác quản lý các công trình; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo kế hoạch đề ra.

- Tập trung chỉ đạo phấn đấu nâng cao các tiêu chí theo Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch nông nghiệp, nông dân, nông thôn, phát triển các mô nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và phát triển ngành chăn nuôi nhằm chuyển dịch cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp.

- Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo nhằm giảm nghèo một cách bền vững; huy động các nguồn lực xã hội nhằm chăm lo cho các đối tượng, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; nâng cao chất lượng giáo dục; công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân, không để xảy ra dịch bệnh trên địa bàn.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao sâu rộng từ xã đến ấp và phát động các phong trào thi đua yêu nước. Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 25 năm ngày thành lập xã Định An (20/8/1999-20/8/2024).

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính nhằm mục tiêu xây dựng bộ máy hành chính hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ hòa giải ấp và Hội đồng hòa giải xã tranh chấp đất đai của xã. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết nhanh, thỏa đáng các đơn thư khiếu kiện của công dân gắn với đẩy mạnh cải cách tư pháp, nâng cao đạo đức nghề nghiệp.

- Gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ xây dựng, củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, đảm bảo trật tự an toàn giao thông; sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống, tạo môi trường an toàn để phát triển kinh tế, xã hội.

**Điều 2.** Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2024, giao Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các ban ngành, ban lãnh đạo các ấp xây dựng các kế hoạch, chương trình cụ thể để thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

HĐND xã đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên giám sát và phối hợp vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra.

Nghị quyết này đã được HĐND xã Định An khoá V, kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 22 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UB.MTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Ban lãnh đạo các ấp;
- Lưu: VT, pdf.



**CHỦ TỊCH**

**Lê Quốc Tuấn**

**Phụ lục 1**  
**CHỈ TIÊU THỰC HIỆN**  
**NĂM 2023 CỦA XÃ ĐỊNH AN**

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND, ngày 22/12/2023 của HĐND xã Định An)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2023	Kết quả thực hiện
<b>Chỉ tiêu kinh tế</b>				
1	Thu nhập bình quân đầu người	triệu đồng	80	80 (Đạt)
2	Tổng thu ngân sách huyện giao	tỷ đồng	21.598	29.591 đạt 137,01%
	trong đó: thu mới ngân sách	tỷ đồng	221	221,750 đạt 100,34%
3	Tổng chi ngân sách theo dự toán huyện giao	tỷ đồng	21.598	28.128 đạt 129,22%
4	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	100	100 (Đạt)
5	Diện tích nhà ở bình quân	m <sup>2</sup> /người	34,1	34,1 (Đạt)
6	Xã đạt chuẩn NTM nâng cao	Đạt	Đạt	Duy trì đạt
	Xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu	Đạt		
<b>Chỉ tiêu về xã hội</b>				
7	Tạo việc làm cho lao động.	Lao động	125	130/125 lao động đạt tỷ lệ 104% (Đạt)
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	92,5%	3.955/4.276 đạt tỷ lệ 92,5% (Đạt)
9	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng.	%	Theo cân nặng dưới 2%, theo chiều cao dưới 2%	Theo cân nặng: 1%; Theo chiều cao: 1% (Đạt)
10	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị béo phì.	%	Dưới 6,%	4,2% (Đạt)
11	Tỷ lệ hộ nghèo	%	<2,5% (Áp dụng bộ tiêu chí mới giai đoạn 2022 - 2025)	1,38% (29/2.098 hộ) (Đạt)
12	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	92,1%	7.009/7.526 NK (tỷ lệ 93,13%) (Đạt)
13	Xã có bác sĩ phục vụ	Đạt	Đạt	Đạt
14	Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đạt	Đạt	Đạt

15	Hộ gia đình đạt gia đình văn hóa.	%	96	98,3 (Đạt)
16	Áp dụng văn hóa	%	88	100 (Đạt)
17	Đơn vị đạt đơn vị văn hóa.	Đạt	Đạt	Đạt
18	Xã đạt chuẩn văn hóa NTM	Đạt	Đạt	Căn cứ theo KH số 10/KH-BCĐ ngày 24/3/2023 của BCĐ phong trào "TĐĐKXDĐSVH" và công tác gia đình huyện thì chỉ tiêu này không xét.
19	Số hộ gia đình, số người thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao.	%	36,1-37,3	36,1-37,3 (Đạt)
<b>Chỉ tiêu về môi trường</b>				
20	Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	100	100 (Đạt)
	Trong đó, tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch (từ nhà máy nước, hệ thống lọc nước)	%	79%	1.916/2.162 (88.62%)
21	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý	%	98,4	100% (Đạt)
22	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý	%	100	100% (Đạt)
23	Trồng mới cây xanh	Cây/năm	848	852 (Đạt)
<b>Chỉ tiêu quốc phòng, an ninh</b>				
24	Tuyển quân đảm bảo đạt chỉ tiêu trên giao về số lượng và chất lượng	%	100	100 (Đạt)



Phụ lục 2

**CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU THỰC HIỆN NĂM 2024**

(Kèm theo Nghị quyết số **NO-HĐND** ngày 22 tháng 12 năm 2023 của HĐND xã Định An)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu Kế hoạch giao năm 2024
1	Thu nhập bình quân đầu người	triệu đồng	84 (Theo Quyết định 2459/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh Bình Dương)
2	Tổng thu ngân sách	tỷ đồng	24.448
	Trong đó thu mới ngân sách	tỷ đồng	0.421
3	Tổng chi ngân sách	tỷ đồng	24.448
4	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	100
5	Diện tích nhà ở bình quân	m <sup>2</sup> /người	34,2
6	Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Đạt	Duy trì đạt
	Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	Đạt	
7	Tỷ lệ tuyến đường do xã quản lý được nhựa hóa, bê tông xi măng	%	43,8 (năm 2024 không làm mới, chỉ mở rộng tuyến đường nhựa hiện hữu)
8	Tạo việc làm cho lao động.	Lao động	130
9	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	92,5
10	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi thể nhẹ cân	%	< 2
11	Tỷ lệ hộ nghèo	%	< 2
12	Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế	%	94
13	Xã có bác sĩ phục vụ	Đạt	Đạt
14	Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đạt	Đạt
15	Hộ gia đình đạt gia đình văn hóa.	%	96
16	Áp đạt văn hóa	%	85
17	Đơn vị đạt đơn vị văn hóa.	Đạt	Đạt

18	Số hộ gia đình, số người thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao.	%	38,58 – 39,99
19	Tỷ lệ người lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội	%	78
20	Tỷ lệ trường THCS có sử dụng sổ liên lạc điện tử	%	100
21	Tỷ lệ dân cư có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	65,2
22	Tỷ lệ tuyến đường xã được đặt tên đường	%	100
23	Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	100
	Trong đó, tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch từ hệ thống nhà máy nước	%	65 (Số hộ sử dụng nguồn nước sạch từ nhà máy nước tập trung, Theo Quyết định 2459/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh Bình Dương và do xã Định An hệ thống tuyến đường nước sạch chưa được lắp đặt toàn xã, nếu 100% hộ dân sử dụng thì chỉ đạt 65%)
24	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý	%	100
25	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý	%	100
26	Trồng mới cây xanh	Cây/năm	450
27	Tuyển quân đảm bảo đạt chỉ tiêu trên giao về số lượng và chất lượng	%	100
28	Các cửa ngõ giao lộ đường ĐX được lắp đặt camera giám sát an ninh	%	2/2 tuyến ĐX nối ĐX trọng điểm, đạt 100%